

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ TĨNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 12/2024/HS-ST
Ngày 17/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Xuân Toàn
- Ông Nguyễn Văn Luận

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 03/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 05/4/2024, đối với bị cáo:

LÒ VĂN TH (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 01 năm 1998 tại xã Cà N, huyện Quỳnh Nh, tỉnh Sơn L; nơi cư trú: Bản Quỳnh T, xã Chiềng S, huyện Mai S, tỉnh Sơn L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái Trắng; Tôn Giáo: Không; con ông Lò Văn Ch - sinh năm: 1970; con bà Hoàng Thị Th - sinh năm 1974; Vợ: Phan Thị Hoa L - sinh năm: 1999; con: Có hai người, đứa lớn sinh năm 2018, đứa nhỏ sinh năm 2021; anh chị em ruột có 2 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm Đông X, xã Giang Sơn Đ, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Thợ xây, (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn Châu L, xã Tùng Á, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn Thọ N, xã Liên M, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

- Anh Trần Văn D, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn Thọ N, xã Liên M, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

Người chứng kiến:

- Anh Ngô Xuân Q, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn Thọ N, xã Liên M, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2024, Lò Văn Th và một số người khác đang xây dựng công trình nhà ở cho chị Nguyễn Thị V. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc nghỉ giải lao, Lò Văn Th quan sát thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, sim số 0776.892.805 trên mặt bàn uống nước. Lúc này, Lò Văn Th quan sát thấy mọi người không để ý nên đã dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động nói trên bỏ vào túi quần phía sau, bên phải rồi tiếp tục vào làm việc cùng mọi người. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, vì sợ bị mọi người phát hiện nên Lò Văn Th đã dùng tay gạt thanh điều khiển chế độ điện thoại để chuyển từ chế độ chuông sang chế độ rung, rồi đưa chiếc điện thoại lấy trộm được đặt trên một tấm gỗ, dùng một miếng tôn xóp để phía trên cát dẫu phía sau mương thoát nước nhà chị V. Sau đó, anh Nguyễn Văn Th xuống uống nước, phát hiện bị mất chiếc điện thoại nên đã thông báo với mọi người cùng đi tìm kiếm nhưng không thấy, sau đó anh Th đến Công an xã Liên M trình báo sự việc.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn Th đến chỗ đã cất dẫu chiếc điện thoại, lấy chiếc điện thoại để trên một tấm gỗ rồi đặt ở đồng cát đổ trước cửa phòng ngủ nhà chị V, đồng thời phủ lên một lớp cát mỏng và đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, chị Nguyễn Thị V đi làm về, nghe anh Nguyễn Văn Th thông báo mất điện thoại nên đã lấy điện thoại gọi đến số điện thoại 0776.892.805 của anh Nguyễn Văn Th thì nghe thấy điện thoại rung, phát hiện ra chiếc điện thoại di động được Lò Văn Th cất giấu nên chị Nguyễn Thị V đã báo cho anh Nguyễn Văn Th và Công an xã Liên M.

Sáng ngày 29/02/2024, Công an xã Liên M triệu tập Lò Văn Th làm việc, tại buổi làm việc, Lò Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG-HĐĐGTS ngày 01/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đức Th kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, số máy: MWL82LL/A, số seri: DNPZF3MFN72K trị giá 6.750.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, số máy: MWL82LL/A, số seri: DNPZF3MFN72K, sim số 0776.892.805 (Thu giữ từ chị Nguyễn Thị V)

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động nói trên là của anh Nguyễn Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Th đã trả lại cho chủ sở hữu.

Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại, anh Nguyễn Văn Th không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ĐT ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th đã truy tố Lò Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng, người chứng kiến nhưng những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, Lò Văn Th đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút lấy trộm tài sản. Để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng nhiều thủ đoạn nhằm che dấu hành vi của mình. Tài sản mà bị cáo lấy trộm đã được Hội đồng định giá xác định là 6.750.000 đồng.

Lò Văn Th là người có đầy đủ năng lực hành vi; biết hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th truy tố Lò Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: *Tình tiết tăng nặng:* Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vậy hành vi của bị cáo cũng cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; giá trị tài sản bị cáo lấy trộm không lớn nên xử bị cáo ở mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, đúng pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng, số máy: MWL82LL/A, số seri: DNPZF3MFN72K, sim số 0776.892.805, quá trình điều tra xác định được là của anh Nguyễn Văn Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Th đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “*Trộm cắp Tài sản*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Th 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội buộc Lò Văn Th phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn Th có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Nguyễn Văn Th vắng mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đức Th;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Th;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Người bị hại;
- CQCSĐT Công an Đức Th;
- CQTHAHS Công an Đức Th;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị